

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN

CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒ ; Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: Cơ học; Chuyên ngành: Cơ học vật rắn biến dạng

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: Trần Quốc Quân

2. Ngày tháng năm sinh: 15/05/1990; Nam ☒ ; Nữ ☐ ; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☒

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): Xã Vượng Lộc, Huyện Can Lộc, Tỉnh Hà Tĩnh

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố/thôn, xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): Xóm 1, Xã Vượng Lộc, Huyện Can Lộc, Tỉnh Hà Tĩnh

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): Phòng 408 Nhà E5, Trường Đại học Công nghệ, Đại học Quốc gia Hà Nội, 144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại nhà riêng:; Điện thoại di động: 0981472320; E-mail: quantq@vnu.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ tháng 11 năm 2015 đến 12 năm 2019: Giảng viên, Trường Đại học Công nghệ, Đại học Quốc gia Hà Nội

Từ tháng 01 năm 2020 đến tháng 01 năm 2023: Giảng viên, Trường Đại học Phenikaa

Từ tháng 02 năm 2023 đến nay: Giảng viên, Trường Đại học Công nghệ, Đại học Quốc gia Hà Nội

Chức vụ: Hiện nay:; Chức vụ cao nhất đã qua:

Cơ quan công tác hiện nay: Trường Đại học Công nghệ, Đại học Quốc gia Hà Nội

Địa chỉ cơ quan: 144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại cơ quan: 02437547461

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): Trường Đại học Công nghệ, Đại học Quốc gia Hà Nội

8. Đã nghỉ hưu từ thángnăm

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ): Trường Đại học Công nghệ, Đại học Quốc gia Hà Nội

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 04 tháng 01 năm 2013; số văn bằng: QK 002090; ngành: Cơ học Kỹ thuật; Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường Đại học Công nghệ, Đại học Quốc gia Hà Nội, Việt Nam

- Được cấp bằng ThS ngày ... tháng ... năm; số văn bằng:; ngành:; chuyên ngành:; Nơi cấp bằng ThS (trường, nước):

- Được cấp bằng TS ngày 27 tháng 12 năm 2018; số văn bằng: QT 001791; ngành: Cơ Kỹ thuật; Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Trường Đại học Công nghệ, Đại học Quốc gia Hà Nội, Việt Nam

- Được cấp bằng TSKH ngày ... tháng ... năm; số văn bằng:; ngành:; chuyên ngành:; Nơi cấp bằng TSKH (trường, nước):

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày tháng năm , ngành:

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo Sư tại HĐGS cơ sở: Trường Đại học Công nghệ, Đại học Quốc gia Hà Nội

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo Sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Cơ học

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Nghiên cứu ứng xử cơ học của các kết cấu composite có cơ tính biến đổi (chiếm 40% thời lượng nghiên cứu).

- Nghiên cứu ổn định tĩnh và dao động của các kết cấu composite sandwich và phân lớp (chiếm 25% thời lượng nghiên cứu).

- Nghiên cứu ổn định tĩnh và dao động của các kết cấu làm từ vật liệu auxetic (chiếm 15% thời lượng nghiên cứu).

- Tối ưu hóa hình học, vật liệu và dự đoán đặc trưng cơ học của các kết cấu composite áp dụng học máy (chiếm 20% thời lượng nghiên cứu).

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn 0 NCS bảo vệ thành công luận án TS;

- Đã hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT bảo vệ thành công luận văn ThS/CK2/BSNT;
- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: số lượng 02 cấp Cơ sở (Trường Đại học Công nghệ, Đại học Quốc gia Hà Nội);
- Đã công bố 49 bài báo khoa học, trong đó 38 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín;
- Đã được cấp 0 bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích;
- Số lượng sách đã xuất bản 01, trong đó 01 thuộc nhà xuất bản có uy tín;
- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế: 0.

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu): Không.

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không.

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo: Trong quá trình công tác luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ giảng dạy, nghiên cứu khoa học và các công tác khác theo tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 09 năm 07 tháng
- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ:

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2018-2019				2	302.5		302.5/351.38/270
2	2019-2020			1	3	275		275/329.5/270
3	2020-2021				2	212.5		212.5/276.25/270
4	2021-2022				2	460		460/435/270
03 năm học cuối								
5	2022-2023				1.5	430	22.5	452.5/592.95/270
6	2023-2024				1.5	502		502/553.2/270
7	2024-2025				1.5	345		345/388.9/270

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài: ☐

- Học ĐH ☐ ; Tại nước:; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ☐ ThS ☐ hoặc luận ☐ án TS hoặc TSKH ; tại nước: năm.....

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước: ☐

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: số bằng:; năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài: ☐

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:.....

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác ☒ ; Diễn giải: Thành thạo ngoại ngữ giao tiếp và phục vụ chuyên môn; đọc hiểu được các bài báo chuyên môn; viết được các bài báo chuyên môn; trình bày, thảo luận chuyên môn bằng ngoại ngữ.

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ):

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/CK2/BSNT	Chính	Phụ			
1	Đỗ Thị Thu Hà		x	x		12/2019 – 06/2020	Trường Đại học Việt Nhật, Đại học Quốc Gia Hà Nội	Ngày 30 tháng 09 năm 2020

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phản biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận TS						
1							
II	Sau khi được công nhận TS						
1	Nonlinear Vibration of Auxetic Plates and Shells	CK	Nhà xuất bản Đại học Quốc Gia Hà Nội, 2021, ISBN: 978-	3	Không	13-56, 123-173, 271-344	Giấy xác nhận số 1172/ĐT ngày 19 tháng 06 năm 2024 về việc xác nhận sử dụng sách chuyên khảo

			604-324-460-1				
--	--	--	---------------	--	--	--	--

Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau TS: 0

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có)).
- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận TS				
1					
II	Sau khi được công nhận TS				
1	Dao động của tấm làm bằng vật liệu có lỗ rỗng bảo hòa chất lưu sử dụng lý thuyết biến dạng trượt bậc ba của Reddy	CN	CN23.05	Tháng 9 năm 2023 đến tháng 9 năm 2024	Biên bản nghiệm thu và thanh lý Hợp đồng ngày 17 tháng 4 năm 2024 Xếp loại: Đạt
2	Dao động và ổn định động của các kết cấu làm từ vật liệu composite ba pha chịu tải trọng cơ trong môi trường nhiệt độ	CN	CN24.25	Tháng 9 năm 2024 đến tháng 12 năm 2024	Biên bản nghiệm thu và thanh lý Hợp đồng ngày 31 tháng 12 năm 2024 Xếp loại: Đạt

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận TS							
1	Analysis of stress-strain relationship of titanium dioxide-epoxy	1	Có	VNU Journal of Science: Mathematics –			Vol. 27, pp. 91-99	2011

	composite tube under pressure and thermal load			Physics, ISSN: 2615-9341				
2	Nonlinear stability analysis of double curved shallow FGM panel on elastic foundation in thermal environments	2	Không	Mechanics of Composite Materials, ISSN: 0191-5665	QTUT SCIE, Q3, IF: 1.7	71	Vol. 48, No. 4, pp. 435-448	2012
3	Nonlinear stability analysis of imperfect three phase polymer composite plates	3	Không	Mechanics of Composite Materials, ISSN: 0191-5665	QTUT SCIE, Q3, IF: 1.7	18	Vol. 49, N4, pp. 345-358	2013
4	Nonlinear postbuckling of imperfect double curved thin shallow FGM shells on elastic foundations subjected to mechanical loads	2	Không	Mechanics of Composite Materials, ISSN: 0191-5665	QTUT SCIE, Q3, IF: 1.7	11	Vol. 49. N5, pp. 493-506	2013
5	Nonlinear postbuckling of imperfect eccentrically stiffened P-FGM double curved thin shallow shells on elastic foundations in thermal environments	2	Không	Composite Structures, ISSN: 0263-8223	QTUT SCIE, Q1, IF: 6.3	70	Vol. 106, pp. 590-600	2013
6	Nonlinear vibration of imperfect eccentrically stiffened functionally graded double curved shallow shells resting on elastic foundation using the first order shear deformation theory	3	Có	International Journal of Mechanical Sciences, ISSN: 0020-7403	QTUT SCIE, Q1, IF: 7.3	82	Vol. 80, pp. 16-28	2014
7	Nonlinear response of imperfect eccentrically stiffened FGM cylindrical panels on elastic foundation subjected to mechanical loads	2	Không	European Journal of Mechanics – A/Solids, ISSN: 0997-7538	QTUT SCIE, Q1, IF: 4.1	73	Vol. 46, pp. 60-71	2014
8	Transient responses of functionally graded double curved shallow shells with temperature-dependent material properties in thermal environment	2	Không	European Journal of Mechanics – A/Solids, ISSN: 0997-7538	QTUT SCIE, Q1, IF: 4.1	83	Vol. 47, pp. 101-123	2014
9	Nonlinear dynamic and vibration of imperfect Sigmoid-functionally	3	Có	Proceedings of the 3rd International			pp. 526-535	2014

	graded double curved shallow shells resting on elastic foundations using the first order shear deformation theory			Conference on Engineering Mechanics and Automation - ICEMA 3, ISBN: 978-604-913-367-1				
10	Nonlinear dynamic analysis and vibration of shear deformable eccentrically stiffened S-FGM cylindrical panels with metal-ceramic-metal layers resting on elastic foundations	4	Có	Composite Structures, ISSN: 0263-8223	QTUT SCIE, Q1, IF: 6.3	68	Vol. 126, pp. 16-33	2015
11	Vibration and nonlinear dynamic response of imperfect three-phase polymer nanocomposite panel resting on elastic foundations under hydrodynamic loads	4	Không	Composite Structures, ISSN: 0263-8223	QTUT SCIE, Q1, IF: 6.3	49	Vol. 131, pp. 229-237	2015
12	Nonlinear mechanical, thermal and thermo-mechanical postbuckling of imperfect eccentrically stiffened thin FGM cylindrical panels on elastic foundations	5	Không	Thin-Walled Structures, ISSN: 0263-8231	QTUT SCIE, Q1, IF: 6.4	22	Vol. 96, pp. 155-168	2015
13	Nonlinear dynamic analysis and vibration of shear deformable piezoelectric FGM double curved shallow shells under damping-thermo-electro-mechanical loads	3	Không	Composite Structures, ISSN: 0263-8223	QTUT SCIE, Q1, IF: 6.3	108	Vol. 125, pp. 29-40	2015
14	Nonlinear dynamic analysis of imperfect functionally graded material double curved thin shallow shells with temperature-dependent properties on elastic foundation	2	Không	Journal of Vibration and Control, ISSN: 1077-5463	QTUT SCIE, Q2, IF: 2.8	36	Vol. 21 (7), pp. 1340-1362	2015
15	Nonlinear dynamic analysis of imperfect eccentrically stiffened S-FGM thick circular cylindrical shells on elastic foundations and	2	Có	Proceedings of the 16th Asia Pacific Vibration Conference,			pp. 251-259	2015

	subjected to mechanical loads			ISBN: 978-604-938-726-5				
16	Nonlinear analysis on flutter of functional graded cylindrical panels on elastic foundations using the Ilyushin nonlinear supersonic aerodynamic theory	3	Có	VNU Journal of Science: Mathematics – Physics, ISSN: 2615-9341			Vol. 31, No. 2, pp. 1-14	2016
17	Nonlinear vibration and dynamic response of shear deformable imperfect functionally graded double-curved shallow shells resting on elastic foundations in thermal environments	2	Có	Journal of Thermal Stresses, ISSN: 0149-5739	QTUT, SCIE, Q2, IF: 2.8	84	Vol. 39 (4), pp. 437-459	2016
18	Nonlinear dynamic response and vibration of imperfect eccentrically stiffened E-FGM double curved shallow shells in thermal environments	2	Không	Proceedings of the 4th International Conference on Engineering Mechanics and Automation (ICEMA 4), ISBN: 978-604-62-8730-8			pp. 300-307	2016
19	Nonlinear dynamic response and vibration of imperfect shear deformable functionally graded plates subjected to blast and thermal loads	4	Không	Mechanics of Advanced Materials and Structures, ISSN: 1537-6494	QTUT, SCIE, Q1, IF: 2.8	89	Vol. 24 (4), pp. 318-329	2017
20	Nonlinear thermal stability of eccentrically stiffened FGM double curved shallow shells	2	Có	Journal of Thermal Stresses, ISSN: 0149-5739	QTUT, SCIE, Q2, IF: 2.8	37	Vol.40 (2), pp. 211-236	2017
21	New approach to investigate nonlinear dynamic response and vibration of imperfect functionally graded carbon nanotube reinforced composite double curved shallow shells subjected to blast load and temperature	3	Không	Aerospace Science and Technology, ISSN: 1270-9638	QTUT, SCIE, Q1, IF: 5.6	152	Vol. 71, pp. 360-372	2017
22	Nonlinear dynamic response and vibration	5	Có	Composite Structures,	QTUT, SCIE, Q1, IF: 6.3	77	Vol. 184, pp. 1137-1144	2018

	of nanocomposite multilayer organic solar cell			ISSN: 0263-8223				
II	Sau khi được công nhận TS							
23	Free vibration and nonlinear dynamic response of imperfect nanocomposite FG-CNTRC double curved shallow shells in thermal environment	4	Không	European Journal of Mechanics – A/Solids, ISSN: 0997-7538	QTUT, SCIE, Q1, IF: 4.1	79	Vol. 75, pp. 355-366	2019
24	Nonlinear dynamic response and vibration of shear deformable piezoelectric functionally graded truncated conical panel in thermal environments	4	Không	European Journal of Mechanics – A/Solids, ISSN: 0997-7538	QTUT, SCIE, Q1, IF: 4.1	47	Vol. 77, pp. 103795	2019
25	Nonlinear buckling and post-buckling of eccentrically oblique stiffened sandwich functionally graded double curved shallow shells	3	Có	Aerospace Science and Technology, ISSN: 1270-9638	QTUT, SCIE, Q1, IF: 5.6	42	Vol. 90, pp. 169-180	2019
26	Nonlinear dynamic response and vibration of imperfect eccentrically stiffened sandwich third-order shear deformable FGM cylindrical panels in thermal environments	5	Không	Journal of Sandwich Structures & Materials, ISSN: 1099-6362	QTUT, SCIE, Q1, IF: 3.9	12	Vol. 21 (8), pp. 2816-2845	2019
27	Nonlinear buckling of eccentrically stiffened nanocomposite cylindrical panels in thermal environments	5	Không	Thin-Walled Structures, ISSN: 0263-8231	QTUT, SCIE, Q1, IF: 6.4	43	Vol. 146, pp. 106428	2020
28	Nonlinear post-buckling and vibration of 2D penta-graphene composite plates	5	Không	Acta Mechanica, ISSN: 0001-5970	QTUT, SCIE, Q2, IF: 2.7	9	Vol. 231, pp. 539-559	2020
29	Nonlinear stability and optimization of thin nanocomposite multilayer organic solar cell using Bees Algorithm	5	Có	Thin-Walled Structures, ISSN: 0263-8231	QTUT, SCIE, Q1, IF: 6.4	32	Vol. 149, pp. 106520	2020
30	A first-principle study of nonlinear large amplitude vibration and global optimization of	5	Có	Acta Mechanica, ISSN: 0001-5970	QTUT, SCIE, Q2, IF: 2.7	19	Vol. 231, pp. 3799–3823	2020

	3D penta – graphene plates based on Bees Algorithm							
31	Nonlinear forced vibration and optimal design of multilayer organic solar cell using Bees Algorithm	4	Có	Proceedings of the Second International Conference on Material, Machines and Method for Sustainable Development, ISBN: 978-604-9985-72-0			pp. 26-32	2020
32	An analytical approach for nonlinear thermo-electro-elastic forced vibration of piezoelectric penta– Graphene plates	3	Có	European Journal of Mechanics – A/Solids, ISSN: 0997-7538	QTUT, SCIE, Q1, IF: 4.1	40	Vol. 85, pp. 104095	2021
33	Nonlinear vibration and geometric optimization of nanocomposite multilayer organic solar cell under wind loading	3	Có	Thin-Walled Structures, ISSN: 0263-8231	QTUT, SCIE, Q1, IF: 6.4	25	Vol. 158, pp. 107199	2021
34	Nonlinear forced vibration of sandwich cylindrical panel with negative Poisson’s ratio auxetic honeycombs core and CNTRC face sheets	4	Không	Thin-Walled Structures, ISSN: 0263-8231	QTUT, SCIE, Q1, IF: 6.4	126	Vol. 162, pp. 107571	2021
35	Nonlinear thermal dynamic buckling and global optimization of smart sandwich plate with porous homogeneous core and carbon nanotube reinforced nanocomposite layers	3	Có	European Journal of Mechanics – A/Solids, ISSN: 0997-7538	QTUT, SCIE, Q1, IF: 4.1	48	Vol. 90, pp. 104351	2021
36	Vibration analysis of auxetic laminated plate with magneto-electro-elastic face sheets subjected to blast loading	3	Có	Composite Structures, ISSN: 0263-8223	QTUT, SCIE, Q1, IF: 6.3	83	Vol. 280, pp. 114925	2022
37	Analytical solutions for nonlinear vibration of porous functionally graded sandwich plate subjected to blast loading	3	Có	Thin-Walled Structures, ISSN: 0263-8231	QTUT, SCIE, Q1, IF: 6.4	84	Vol. 170, pp. 108606	2022

38	Vibration and nonlinear dynamic response of imperfect sandwich piezoelectric auxetic plate	4	Có	Mechanics of Advanced Materials and Structures, ISSN: 1537-6494	QTUT, SCIE, Q2, IF: 2.8	87	Vol. 29 (1), pp. 127-137	2022
39	Static buckling analysis and geometrical optimization of magneto-electro-elastic sandwich plate with auxetic honeycomb core	3	Có	Thin-Walled Structures, ISSN: 0263-8231	QTUT, SCIE, Q1, IF: 6.4	39	Vol. 173, pp. 108935	2022
40	Nonlinear vibration of nanocomposite multilayer perovskite solar cell in thermal environment	5	Có	VNU Journal of Science: Mathematics – Physics, ISSN: 2615-9341			pp. 44-57	2022
41	Nonlinear vibration of smart sandwich plate with auxetic graphene reinforced metal matrix composite core layer	3	Có	Tuyển tập công trình khoa học Hội nghị Cơ học toàn quốc lần thứ XI, ISBN: 978-604-357-084-7			pp. 385-394	2022
42	Nonlinear static stability and optimal design of nanocomposite multilayer organic solar cells in thermal environment	4	Có	International Journal of Mechanics and Materials in Design, ISSN: 1569-1713	QTUT, SCIE, Q1, IF: 3.7	5	Vol. 19, pp. 431–450	2023
43	Static buckling, vibration analysis and optimization of nanocomposite multilayer perovskite solar cell	3	Có	Acta Mechanica, ISSN: 0001-5970	QTUT, SCIE, Q2, IF: 2.7	9	Vol. 234, pp. 3893-3915	2023
44	Thermal forced vibration of magneto-electro-elastic sandwich plate with penta-graphene core	5	Có	Acta Mechanica, ISSN: 0001-5970	QTUT, SCIE, Q2, IF: 2.7	6	Vol. 235, pp. 5273–5299	2024
45	Natural frequency analysis of sandwich plate with auxetic honeycomb core and CNTRC face sheets using analytical approach and artificial neural network	3	Có	Aerospace Science and Technology, ISSN: 1270-9638	QTUT, SCIE, Q1, IF: 5.6	20	Vol. 144, pp. 108806	2024

46	Nonlinear vibration of saturated porous functionally graded plate in thermal environment	3	Có	VNU Journal of Science: Mathematics – Physics, ISSN: 2615-9341			Vol. 40, No. 1, pp. 83-95	2024
47	Nonlinear buckling and post-buckling of magneto-electro-thermoelastic sandwich plate with functionally graded graphene origami-enabled auxetic metamaterial core	5	Có	Journal of Thermal Stresses, ISSN: 0149-5739	QTUT, SCIE, Q2, IF: 2.8			2025
48	Free and forced vibration analysis of three-phase composite sandwich plate with magneto-electro-elastic facesheets	3	Có	International Journal on Interactive Design and Manufacturing (IJIDeM), ISSN: 1955-2513	ISI, Q2, IF: 2.1	1		2025
49	Nonlinear vibration of three-phase composite cylindrical panels utilizing Reddy's higher-order shear deformation shell theory	3	Không	VNU Journal of Science: Mathematics – Physics, ISSN: 2615-9341			Vol. 41, No. 1, pp. 81-104	2025

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau TS: 15 ([25], [29], [30], [32], [33], [35], [36], [37], [38], [39], [42], [43], [44], [45], [47])

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (*Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg*)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1							
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1							

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS:

7.2. Bảng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
----	--	-----------------	--------------------	----------------------------	------------

1					
---	--	--	--	--	--

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau TS: 0

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau TS: 0

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1	Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Thiết kế công nghiệp và đồ họa	Tham gia	Quyết định số 293/QĐ-ĐHCN về việc thành lập Tổ công tác xây dựng Đề án mở chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Thiết kế công nghiệp và đồ họa ngày 05 tháng 04 năm 2023	Trường Đại học Công nghệ, Đại học Quốc Gia Hà Nội	Quyết định số 501/QĐ-ĐHQGHN về việc ban hành chương trình và giao nhiệm vụ đào tạo trình độ đại học ngành Thiết kế công nghiệp và đồ họa ngày 23 tháng 02 năm 2024	

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH, CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

.....

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS) ☒

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu: **Tran Quoc Quan**, Nguyen Huy Cuong, Nguyen Dinh Duc (2019). *Nonlinear buckling and post-buckling of eccentrically oblique stiffened sandwich functionally graded double curved shallow shells*. Aerospace Science and Technology, Vol. 90, pp. 169-180 (Elsevier, SCI, IF=5.6, ISSN: 1270-9638).

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

.....

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

.....

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ☐ ; 04 CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 20 tháng 06 năm 2025

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Ký và ghi rõ họ tên)



Trần Quốc Quân